|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG MẦM NON NẮNG MAI** | **CỘNG HỘI XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Ngày tháng 9 năm 2023* |

**CAM KẾT CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

**Năm học  2023 – 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung | Nhà trẻ | Mẫu giáo |
| I | Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được | - Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: Cân nặng từ 11.1kg đến 14.7kg Chiều cao từ 88.4cm đến 96.5cm  - Có khả năng phối hợp khéo léo cử động bàn tay, ngón tay. Có nề nếp trong ăn ngủ, vệ sinh thích nghi được với chế độ sinh hoạt của nhà trẻ. | - Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi  - Có khả năng phối hợp các giác quan và vận động nhịp nhàng  - Có một số thói quen, kỹ năng tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khỏe và đảm bảo sự an toàn của bản thân  - Cân nặng từ 12.6kg đến 19.5kg  - Chiều cao từ 93.5cm đến 116.1cm |
| II | Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện | Chương trình GDMN  sửa đổi bổ sung theo Thông tư 51/2020/TT-BGD&ĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung của chương trình giáo dục mầm non ban hành kèm theo thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT  ngày 25 tháng 7 năm 2009 của bộ trưởng bộ giáo dục và đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. | Chương trình GDMN  sửa đổi bổ sung theo Thông tư 51/2020/TT-BGD&ĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung của chương trình giáo dục mầm non ban hành kèm theo thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT  ngày 25 tháng 7 năm 2009 của bộ trưởng bộ giáo dục và đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. |
| III | Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển | \***PT  Thể chất:**  - 96% trẻ thực hiện được vận động cơ bản và một số tố chất vận động ban đầu (nhanh nhẹn, khéo léo, thăng bằng cơ thể).  - Tập các động tác PT nhóm cơ và hô hấp.  - Tập luyện kỹ năng vận động cơ bản và phát triển tố chất trong vận động ban đầu (Giữ thăng bằng khi đi chạy; Phối hợp tốt tay mắt trong vận động; Thể hiện sức mạnh của cơ bắp khi thực hiện bài tập vận động)..  - Các cử động cử bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt. Có khả năng phối hợp khéo léo cử động của bàn tay, ngón tay (Thực hiện được các vận động của cổ tay và ngón tay; Phối hợp được cử động của bàn tay, ngón tay trong các hoạt động đơn giản hàng ngày).  - Tập  luyện nề nếp thói quen tốt trong SH (Thích ghi với chế độ ăn và các món ăn khác nhau).  - Làm quen với một số việc tự phục vụ giữ gìn SK.  - Nhận biết và tránh một số nguy cơ ko an toàn (Biết tránh những vật dụng và một số hành động nguy hiểm).  **\*PT Nhận thức**  - Luyện tập và phối hợp các giá quan: Thị giác, thính giác, xúc giác, khứi giác, vị giác (Sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm..).  - Thể hiện sự hiểu biết về các SVHT gần gũi xung quanh.  - Nhận biết một số bộ phận của cơ thể con người, một số ĐDĐC, một số PTGT quen thuộc, Một số con vật hoa quả quen thuộc. một số mầu cơ bản; kich thước hình dạng  số lượng trong không gian  Bản thân; người gần gũi.  **\*PT Ngôn ngữ**   - Nghe hiểu được  các yêu cầu đơn giản bằng lời nói (Thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành đông; Trả lời được câu hỏi...)   - Biết hỏi và trả lời một số câu hỏi đơn giản bằng lời nói, cử chỉ.  - Sử dụng lời nói để giao tiếp, diễn đạt nhu cầu.  - Có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của câu thơ và ngữ điệu của lời nói.  Hồn nhiên trong giao tiếp.  **\*PT** **Tình cảm xã hội**  - Có khả năng cảm nhận và biểu lộ cảm xúc với con người sự vật gần gũi.  - Thực hiện được một số quy định đơn giản trong sinh hoạt  Thích hát, nghe hát và vận động theo nhạc, thích vẽ, xé dán và xếp hình.  - Biết thực hiện hành vi xã hội đơn giản (Chào hỏi; Thể hiện được một số vai chơi đơn giản; Chơi thân thiện cùng bạn; thực hện được một số yêu cầu đơn giản của người lớn). | **\*PT Thể chất:**  - Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.  - Thực hiện tốt các kỹ năng vận động cơ bản và phát triển tố chất trong vận động (Giữ thăng bằng khi vận động; Kiểm soát được các vận động; Phối hợp tốt tay mắt trong vận động; THể hiện sự nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện các bài tập vận động tổng hợp).  - Phối hợp các cử động cử bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt và sử dụng một số đồ dùng dụng cụ (Thực hiện được các vận động của cổ tay và ngón tay; Phối hợp được cử động của bàn tay, ngón tay trong các hoạt động hàng ngày).  - Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và lợi ích của chúng đối với sức khỏe (Biết được các nhóm thực phẩm trong các món ăn hàng ngày; Biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau).  - Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt.   - Biết một số thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe.  - Biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh (Nhận ra và phòng tránh một số vật dụng nguy hiểm; Biết tránh nơi không an toàn; Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở; Nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người trợ giúp;…).  **\*PT** **Nhận thức**  - Ham hiểu biết thích khám phá, tìm tòi các sự vật, hiện tượng xung quanh (Quan tâm, hứng thú với các sự vật hiên tượng xung quanh; Thích tìm tòi, khám phá các SVHT xung quanh).  - Có khả năng quan sát, so sánh, phán đoán (Sử dụng, phối hợp các giác quan để quan sát, biét thảo luận vè đâc điểm của SVHT; Biết làm thí nghiêm đơn giản; Biết thu thập thông tin về đối tượng;...).  - Nhận biết mối quan hệ đơn giản của SVHT và giải quyết các vấn đề đơn giản.  - Thể hiên sự hiểu biết bằng các cách khác nhau.  - Có khả năng diễn đạt tình cảm thông qua hành động và ngôn ngữ.  - Có một số  khái niệm sơ đẳng về toán ((Nhận biết số đếm, số lượng; So sánh hai đối tượng; sắp xếp theo quy tắc; Hình dạng; Vị trí trong không gian).  **\*PT Ngôn ngữ**  - Có khả năng lắng nghe, hiểu lời nói giao tiếp hằng ngày (Thực hiện các yêu cầu trong các hoạt động hàng ngày, hiểu nghĩa khái quát của từ phù hợp lứa tuổi;…).  - Có khả năng biểu đạt bằng nhiều cách khác nhau (lời nói, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ…).  - Diễn đạt rõ ràng và giao tiếp có văn hóa trong đời sống hằng ngày.  - Có khả năng nghe và kể lại sự việc, kể lại truyện.  - Có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi.  - Có một số kỹ năng ban đầu về đọc viêt.  **\*PT** **Thẩm mỹ**  - Có khả năng cảm nhận vẻ đẹp thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.  - Có kỹ năng và khả năng thể hiện cảm xúc trong hoạt động âm nhạc, tạo hình.  - Yêu thích hào hứng tham gia các hoạt động nghệ thuật.  - Có khả năng sáng tạo khi tham gia các hoạt động âm nhạc và tạo hình.  **\*PT** **Tình cảm xã hội**  - Có ý thức về bản thân, có khả năng nhận biết và thể hiện tình cảm với con người sự vật, hiện tượng xung quanh.  - Có một số phẩm chất: mạnh dạn, tự tin, tự lực, biết chia sẻ, biết lắng nghe (Biết thể hiện cảm xúc và nhận ra cảm xúc qua ngữ điệu, hành động…)   - Có một số kỹ năng sống: tôn trọng, hợp tác, thân thiện, quan tâm chia sẻ.  - Có hành vi quy tắc ứng xử xã hội (Thực hiện các qy định ở gia đình, trường lớp và nơi công cộng; Biết nói lời cảm ơn, xin lỗi đúng lúc….)  - Biết quan tâm đến môi trường, biết chăm sóc và bảo vệ môi trường. |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non | 1. Hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ bao gồm: | |
| - Đảm bảo chế độ ăn, ngủ cho trẻ, chuyển chế độ ăn của các cháu nhà trẻ phù hợp với tháng tuổi theo qui định.  - Khẩu phần ăn được xây dựng hằng ngày, trẻ được ăn 2 bữa chính vầ 1 bữa phụ theo thực đơn được thay đổi thường xuyên đầy đủ tôm, cua, cá, trứng và tăng cường các loại rau củ quả hàng ngày để tạo men tiêu hóa và tăng sức đề kháng cho trẻ  - Năng lượng cần đạt ở trường từ 600-651 kcalo/trẻ/ngày;  - Trẻ được khám sức khỏe 2lần/năm (Tháng 10; tháng 3), cân đo hằng tháng và theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng. Trẻ ngủ 1 giấc trưa (Thời gian 140-150 phút). - Có chế độ chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ- thể còi, tăng cường các bài tập vận động cho trẻ thừa cân, béo phì hợp lý theo thể trạng, tình trạng sức khỏe của mỗi trẻ. | - Đảm bảo chế độ ăn, ngủ cho trẻ, chuyển chế độ ăn của các cháu mẫu giáo phù hợp với lứa tuổi theo qui định.  - Khẩu phần ăn được xây dựng hằng ngày, trẻ được ăn 1 bữa chính - 1 bữa phụ theo thực đơn được thay đổi thường xuyên đầy đủ tôm, cua, cá, trứng và tăng cường các loại rau củ quả hàng ngày để tạo men tiêu hóa và tăng sức đề kháng cho trẻ  - Đảm bảo cân đối chất đạm, béo, đường, sinh tố, năng lượng cần đạt ở trường từ 615 kcalo đến 726 kcalo Trẻ ngủ 1 giấc trưa (Thời gian 140 - 150 phút).  - Khám sức khỏe năm 2 lần; cân đo hằng quý và theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trọng.  - Tiếp tục thực hiện “Đổi mới tổ chức bữa ăn”. Chú trọng đến giáo dục dinh dưỡng, tập cho trẻ biết sử dụng 1 số đồ dùng ăn uống đúng cách, đúng với món ăn. Hình thức tổ chức bữa ăn đa dạng nhằm giúp trẻ hình thành những hành vi trong ăn uống và đảm bảo thực hiện đúng QCCS. |
| 2. Hoạt động giáo dục trẻ bao gồm hoạt động chơi; hoạt động học; hoạt động lao động; hoạt động ngày hội, ngày lễ. | |
| - Thực hiện đúng các hoạt động theo quy chế chuyên môn theo chế độ sinh hoạt một ngày tại co sở GDMN của sỏ GD&ĐT Hà Nội tháng 12/2016.  - Hoạt động các ngày hội ngày lễ theo kế hoạch các ngày hội ngày lễ của nhà trường.  - Hoạt động ngoại theo kế hoạch của nhà trường | - Thực hiện đúng các hoạt động theo quy chế chuyên môn theo chế độ sinh hoạt một ngày tại co sở GDMN của sỏ GD&ĐT Hà Nội tháng 12/2016.  - Hoạt động các ngày hội ngày lễ theo kế hoach các ngày hội ngày lễ của nhà trường.  - Hoạt động ngoại theo kế hoạch của nhà trường |
| 3. Việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ còn thông qua hoạt động tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em cho các cha mẹ trẻ và cộng đồng. | |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KT. HIỆU TRƯỞNG**  **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  **Nguyễn Thị Thái** |